TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 142/2023/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 07 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 196/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Lý H1, sinh năm 1998; Địa chỉ: khu phố …, phường …, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tô H2, sinh năm 1993; Địa chỉ: 22/7 …., phường …, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Lý H1, sinh năm 1998 và anh Nguyễn Tô H2, sinh năm 1993.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị H1 và anh H2 có 01 *(một)* con chung tên là Nguyễn Huỳnh Hiếu M, sinh ngày 08/8/2019. Hiện nay cháu M đang sống với anh Hoàng. Ly hôn, chị H1 và anh H2 thống nhất giao cháu M cho anh H2 tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; chị H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị H1 và anh H2 tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H1 tự nguyện chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* mà chị H1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008178 ngày 18/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho chị H1 số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Các đương sự;
- UBND phường .., Tp T;
- *(Số 64/2018)*
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Tân Sang